TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS - ST
Ngày: 28/4/2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga và bà Ngô Thị Thời

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2023/TLST - DS ngày 16 tháng 01 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 1, Đỗ Xá, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Vĩ, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Khu 1, Đỗ Xá, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt- có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phạm Văn H trình bày: Do tôi quen biết ông Phạm Văn Vĩ, sinh năm 1964, ở khu 1, Đỗ Xá, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương nên ông Vĩ hỏi vay tôi 69 triệu đồng để chi tiêu cá nhân. Ngày 14/5/2021, tôi cho ông Vĩ vay 69 triệu đồng không ghi thời hạn vay và không tính lãi. Tiền tôi cho ông Vĩ vay là của riêng cá nhân tôi, ông Vĩ khi vay cũng nói là vay để chi tiêu việc cá nhân không liên quan đến ai khác. Do cần tiền sử dụng nên tôi yêu cầu ông Vĩ trả, nhưng ông Vĩ nhiều lần hứa mà không trả, đến ngày 19/9/2022 tôi khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu ông Vĩ trả toàn bộ số tiền gốc, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ông Vĩ đối với số tiền gốc 69 triệu đã cho vay, không yêu cầu trả lãi.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác, bị đơn là ông Phạm Văn Vĩ trình bày:

Tôi và ông Phạm Văn H có quan hệ quen biết nhau từ lâu. Do việc riêng của bản thân nên tôi đặt vấn đề vay tiền của ông H, sinh năm 1969, ở khu 1 Đỗ Xá, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương vào hồi khoảng tháng 5/2021 số tiền là 69 triệu đồng để sinh hoạt cá nhân, không liên quan đến vợ hoặc người khác. Tuy nhiên, do nhiều lý do mà tôi chưa trả được mặc dù ông H đã đòi nhiều lần. Đến nay ông H khởi kiện yêu cầu tôi trả tiền gốc thì tôi đồng ý, đề nghị Tòa án tạo điều kiện để chúng tôi hòa giải và thống nhất cụ thể về việc vay nợ này.

Tại phiên hòa giải ngày 03/3/2023, ông Vĩ cam kết với ông H đến ngày 03/4/2023 sẽ trả đầy đủ số tiền gốc đã vay. Tuy nhiên, đến hết ngày 03/4/2023, ông Vĩ vẫn không thực hiện cam kết trả nợ, xin ra hạn thêm 07 ngày (10/4/2023) nhưng cũng không thực hiện trả nợ.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn ông Phạm Văn H trình bày: Tôi đã cho ông Vĩ nhiều lần khất nợ nhưng đến nay ông Vĩ vẫn chưa trả đồng nào, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Vĩ phải trả toàn bộ số tiền gốc 69 triệu đã vay, tôi không yêu cầu ông Vĩ trả lãi.

Bị đơn ông Phạm Văn Vĩ vắng mặt, tuy nhiên tại các bản khai, biên bản hòa giải, đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Vĩ đều trình bày và thừa nhận có vay ông H số tiền 69 triệu đồng vào ngày 14/5/2021, không ghi thời hạn vay và không tính lãi, ông H đã đòi nhiều lần nhưng ông Vĩ không trả được. Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án hai bên đã thỏa thuận và ấn định ngày thanh toán (03/4/2023), nếu ông Vĩ không thanh toán thì đề nghị Tòa án xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương phát biểu: Tòa án thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông H là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Quá trình xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành nghiêm các quy định điều: 70, 71, 72 của BLTTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự không tự thỏa thuận được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án nên TAND thành phố Hải Dương đưa vụ án ra xét xử. Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463, 466, 469 Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H. Buộc ông Phạm Văn Vĩ phải có trách nhiệm trả cho ông Phạm Văn H số tiền 69.000.000 đồng (sáu chín triệu đồng); chấp nhận tự nguyện của ông H không yêu cầu

tiền lãi đối với ông Vĩ. Ông Phạm Văn Vĩ phải chịu 3.450.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả ông Phạm Văn H số tiền 1.725.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp đòi lại tài sản; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 2 Điều 26; bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trình bày của bị đơn: căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[2.1] Ông Phạm Văn H cho ông Phạm Văn Vĩ vay số 69 triệu đồng được thể hiện tại giấy vay đề ngày 14/5/2021 không có thời hạn vay, không ghi lãi suất; ông H đã nhiều lần yêu cầu ông Vĩ trả tiền vay và đã ra hạn nhiều lần nhưng ông Vĩ vẫn không trả tiền. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông H đối với ông Vĩ là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 469 Bộ luật dân sự. Đến nay ông H chỉ yêu cầu ông Vĩ trả tiền gốc, không yêu cầu trả lãi nên cần được chấp nhận.

[2.2] Ông Phạm Văn Vĩ thừa nhận việc vay tiền của ông Phạm Văn H 69 triệu đồng theo giấy vay ngày 14/5/2021, không ghi thời hạn vay và không tính lãi, ông H đã đòi nhiều lần nhưng ông Vĩ không trả được. Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án hai bên đã thỏa thuận và ấn định ngày thanh toán (03/4/2023), nếu ông Vĩ không trả nợ thì đề nghị Tòa án xét xử. Hai bên không thực hiện được việc thỏa thuận, ông Vĩ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xác định việc ông Vĩ vay ông H số tiền 69 triệu chưa trả, buộc ông Vĩ phải có trách nhiệm trả ông H số tiền 69 triệu là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Ông Phạm Văn Vĩ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các

điều: 463, 466, 469 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H. Buộc ông Phạm Văn Vĩ phải có trách nhiệm trả cho ông Phạm Văn H số tiền 69.000.000 đồng (sáu chín triệu đồng); chấp nhận tự nguyện của ông H không yêu cầu tiền lãi đối với ông Vĩ.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải trả mà người phải thi hành án chưa thi hành thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Phạm Văn Vĩ phải chịu 3.450.000 đồng (ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Phạm Văn H số tiền 1.725.000 đồng (một triệu bẩy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002539 ngày 12/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Hải Dương;*
- *Chi cục THA dân sự TP. Hải Dương;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng